

Số: 31/2023/QĐST-HNGĐ

NS, ngày 24 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 61/2023/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 4 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị V, sinh năm: 1980.

Bị đơn: Anh Nguyễn Minh Đ, sinh năm: 1976.

Cùng địa chỉ: Thôn LC, xã NS, huyện NS, tỉnh Ninh Thuận.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 4 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị V và anh Nguyễn Minh Đ

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Phạm Thị V là người trực tiếp nuôi dưỡng 02 người con chung, tên con là Nguyễn Minh Đ, sinh ngày 08/02/2016 và Nguyễn Minh T, sinh ngày 10/8/2017.

Anh Nguyễn Minh Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị V không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Về tài sản chung, nợ chung: Hai người tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về án phí: Chị Phạm Thị V đồng ý chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp theo biên lai thu tiền số 0006176 ngày 06/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện NS, tỉnh Ninh Thuận. Hoàn trả cho chị V 150.000đ số tiền chênh lệch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- Các đương sự;
- VKSND huyện NS;
- CC THADS huyện NS;
- UBND xã NS;
- Lưu: HS, AV.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khải Hoàng